

Số: **2055/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 71/TTr-BQL ngày 11 tháng 6 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định theo Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*Phụ lục 1 kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 26 thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (*Phụ lục 2 kèm theo*).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- TT. TH-CB, P. HC-TC;
- Lưu: VT, KSTT. 1/1

**KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Phan Cao Thắng**

**Phụ lục 1**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC PHẠM VI,  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
(Ban hành theo Quyết định số: 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)



| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                                                                        | Thời hạn giải quyết (ngày)      | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa                                                                  | TTHC liên thông                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                                                               |                                 |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                                                                                     |                                             |
| 1                                                                                                                                   | Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) | 50                              | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thời hạn giải quyết;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | Cấp tỉnh                                    |
| 2                                                                                                                                   | Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)      | 65                              | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thời hạn giải quyết;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | - Cấp tỉnh;<br>- Liên thông với Trung ương. |
| 3                                                                                                                                   | Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng                                      | Theo Chương trình và kỳ họp của | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ:                                         | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP                                | - Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều                                           | - Cấp tỉnh;<br>- Liên thông với Trung ương. |

| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                    | Thời hạn giải quyết (ngày)                                                                                     | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa                                                                                         | TTHC liên thông                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                                                                                           |                                                                                                                |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                                                                                                            |                                             |
|                                                                                                                                     | nhận đăng ký đầu tư)                                                                                                                                      | Quốc hội                                                                                                       | số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn                                                            |                                                   |                      | - Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT                                                 | kiện thực hiện.                                                                                            |                                             |
| 4                                                                                                                                   | Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) | - 23 ngày: dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;<br>- 55 ngày: dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | - Cấp tỉnh;<br>- Liên thông với Trung ương. |
| 5                                                                                                                                   | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư                                                            | 15                                                                                                             | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Trình tự thực hiện;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện.                         | -                                           |
| 6                                                                                                                                   | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết                                                                                         | - 55 ngày: dự án thuộc thẩm                                                                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình                                                        | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-                                  | - Trình tự thực hiện;                                                                                      | - Cấp tỉnh;<br>- Liên thông với Trung       |

| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                                      | Thời hạn giải quyết (ngày)                                                                                                                                            | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa                                                                                         | TTHC liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                             |                                                                                                                                                                       |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                                                                                                            |                 |
|                                                                                                                                     | định chủ trương đầu tư                                                                      | quyền của UBND tỉnh<br>- 70 ngày: dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ;<br>- Theo Chương trình và kỳ họp của Quốc hội: dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội. | Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn                                             |                                                   |                      | CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT                                           | - Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | ương.           |
| 7                                                                                                                                   | Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | 03                                                                                                                                                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện.                                                  | -               |

| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                         | Thời hạn giải quyết (ngày) | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa                                                                                         | TTHC liên thông                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                                                                                |                            |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                                                                                                            |                                             |
| 8                                                                                                                                   | Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)       | 10                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thành phần hồ sơ;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện.                           | -                                           |
| 9                                                                                                                                   | Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | 26                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | -                                           |
| 10                                                                                                                                  | Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ      | 60                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | - Cấp tỉnh;<br>- Liên thông với Trung ương; |

| STT                                                                                                                          | Tên thủ tục hành chính     | Thời hạn giải quyết (ngày)                                                                                                                                                                             | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                            | Nội dung chuẩn hóa                                                                                                | TTHC liên thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư |                            |                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                                                                                           |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 11                                                                                                                           | Chuyển nhượng dự án đầu tư | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 60 ngày: dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- 38 ngày: dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;</li> <li>- 03 ngày: dự án khác.</li> </ul> | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư;</li> <li>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP</li> <li>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn giải quyết;</li> <li>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên thông cấp tỉnh: đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>- Liên thông với Trung ương: đối với dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>- Không liên thông: đối với dự án thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.</li> </ul> |

| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                                                        | Thời hạn giải quyết (ngày) | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa | TTHC liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                                               |                            |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                    |                 |
| 12                                                                                                                                  | Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế | 15                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | -                  | -               |
| 13                                                                                                                                  | Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài                                         | 15                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | -                  | -               |
| 14                                                                                                                                  | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư                                                                        | 05                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT                   | -                  | -               |
| 15                                                                                                                                  | Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư                                                       | 03                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình                                                        | Có                                                | Không                | - Nghị định 118/2015/NĐ-CP                                                  | -                  | -               |



| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                 | Thời hạn giải quyết (ngày) | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                | Nội dung chuẩn hóa                                                                 | TTHC liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                        |                            |                                                                                                    |                                                   |                      |                                               |                                                                                    |                 |
|                                                                                                                                     |                                        |                            | Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn                                             |                                                   |                      | - Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT                   |                                                                                    |                 |
| 16                                                                                                                                  | Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | Ngay khi tiếp nhận         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Nghị định 118/2015/NĐ-CP                    | -                                                                                  | -               |
| 17                                                                                                                                  | Giãn tiến độ đầu tư                    | 15                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Trình tự thực hiện;<br>- Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | -               |
| 18                                                                                                                                  | Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư   | Ngay khi tiếp nhận         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành              | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | -                                                                                  | -               |



| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                              | Thời hạn giải quyết (ngày) | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa                                        | TTHC liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                     |                            |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                                                           |                 |
|                                                                                                                                     |                                                                                     |                            | phố Quy Nhơn                                                                                       |                                                   |                      |                                                                             |                                                           |                 |
| 19                                                                                                                                  | Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư                                                 | Ngay khi tiếp nhận         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | -                                                         | -               |
| 20                                                                                                                                  | Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC          | 15                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT                               | - Đối tượng thực hiện;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | -               |
| 21                                                                                                                                  | Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC | 15                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT                               | -                                                         | -               |
| 22                                                                                                                                  | Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự                                           | 03                         | Trung tâm Phục vụ hành chính                                                                       | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định                                               | -                                                         | -               |

| STT                                                                                                                                 | Tên thủ tục hành chính                                                                                      | Thời hạn giải quyết (ngày) | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có)                       | Căn cứ pháp lý                                             | Nội dung chuẩn hóa                                        | TTHC liên thông |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> |                                                                                                             |                            |                                                                                                    |                                                   |                                            |                                                            |                                                           |                 |
|                                                                                                                                     | án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương |                            | công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn                              |                                                   |                                            | 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT              |                                                           |                 |
| 23                                                                                                                                  | Cung cấp thông tin về dự án đầu tư                                                                          | 05                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Theo từng nội dung thông tin được cung cấp | - Nghị định 118/2015/NĐ-CP                                 | -                                                         | -               |
| 24                                                                                                                                  | Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư                                   | 30                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                                      | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP               | -                                                         | -               |
| 25                                                                                                                                  | Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý                                                                | 43                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                                      | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư | - Thời hạn giải quyết;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | -               |

| STT                                                                                                                          | Tên thủ tục hành chính                                  | Thời hạn giải quyết (ngày) | Địa điểm thực hiện                                                                                 | Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                              | Nội dung chuẩn hóa                                                               | TTHC liên thông |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| Thủ tục hành chính được công bố chuẩn hóa tại Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư |                                                         |                            |                                                                                                    |                                                   |                      |                                                                             |                                                                                  |                 |
|                                                                                                                              |                                                         |                            | Trung, thành phố Quy Nhơn                                                                          |                                                   |                      | 16/2015/TT-BKHĐT                                                            |                                                                                  |                 |
| 26                                                                                                                           | Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý | 23                         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn | Có                                                | Không                | - Luật Đầu tư;<br>- Nghị định 118/2015/NĐ-CP<br>- Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT | - Thành phần hồ sơ;<br>- Thời hạn giải quyết;<br>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện. | -               |

**Phụ lục 2**  
**BÃI BỎ 26 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG**  
**QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
*(Ban hành theo Quyết định số: 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*

| STT                                                                                                                        | Mã TTHC         | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định bị bãi bỏ</b> |                 |                                                                                                                                                           |
| 1                                                                                                                          | T-BDI-281596-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)                             |
| 2                                                                                                                          | T-BDI-281597-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)                                  |
| 3                                                                                                                          | T-BDI-281598-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)                                             |
| 4                                                                                                                          | T-BDI-281599-TT | Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) |
| 5                                                                                                                          | T-BDI-281600-TT | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư                                                            |
| 6                                                                                                                          | T-BDI-281621-TT | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư                                                                  |
| 7                                                                                                                          | T-BDI-281601-TT | Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư                                                               |
| 8                                                                                                                          | T-BDI-281602-TT | Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)                  |

| STT | Mã TTHC         | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                         |
|-----|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | T-BDI-281603-TT | Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| 10  | T-BDI-281604-TT | Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ      |
| 11  | T-BDI-281605-TT | Chuyển nhượng dự án đầu tư                                                                                                                     |
| 12  | T-BDI-281606-TT | Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế                                  |
| 13  | T-BDI-281607-TT | Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài                                                                          |
| 14  | T-BDI-281608-TT | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư                                                                                                         |
| 15  | T-BDI-281609-TT | Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư                                                                                        |
| 16  | T-BDI-281610-TT | Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư                                                                                                         |
| 17  | T-BDI-281611-TT | Giãn tiến độ đầu tư                                                                                                                            |
| 18  | T-BDI-281612-TT | Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư                                                                                                           |
| 19  | T-BDI-281613-TT | Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư                                                                                                            |

| STT | Mã TTHC         | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                |
|-----|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20  | T-BDI-281614-TT | Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC                                                                            |
| 21  | T-BDI-281615-TT | Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC                                                                   |
| 22  | T-BDI-281616-TT | Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương |
| 23  | T-BDI-281617-TT | Cung cấp thông tin về dự án đầu tư                                                                                                                    |
| 24  | T-BDI-281618-TT | Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư                                                                             |
| 25  | T-BDI-281619-TT | Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý                                                                                                          |
| 26  | T-BDI-281620-TT | Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý                                                                                               |